

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH**

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết với những nội dung sau:

I- TÌNH HÌNH CHUNG

Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã tích cực triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, bước đầu đạt được kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Hệ thống mạng lưới cơ sở giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao được mở rộng đến các xã, thôn, bản khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới. Các đơn vị sự nghiệp công lập đã cung ứng dịch vụ công và thực hiện khá tốt các chính sách an sinh xã hội. Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập đạt được một số kết quả.

Tuy nhiên, tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém: Hệ thống tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập còn cồng kềnh, phân tán, chông chéo; chất lượng, hiệu quả dịch vụ chưa đáp ứng yêu cầu. Chi ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập còn quá lớn. Cơ cấu đội ngũ cán bộ, viên chức chưa hợp lý, chất lượng chưa cao. Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đạt thấp; việc thực hiện xã hội hóa lĩnh vực công còn chậm. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập còn hạn chế. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập chưa được quan tâm đúng mức.

Những hạn chế, yếu kém trên là do: Cơ chế, chính sách của Nhà nước chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ. Một số cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện đổi mới, sắp xếp lại, quản lý biên chế các đơn vị sự nghiệp công lập; chưa chủ động đề xuất, tham mưu chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang hoạt động theo cơ chế tự chủ. Tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước trong thụ hưởng dịch vụ công còn phổ biến.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao. Giảm mạnh đầu mối; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức. Giảm tỷ trọng, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho cán bộ, viên chức. Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2021:

+ Giảm tối thiểu bình quân 10% đơn vị sự nghiệp công lập. Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015. Chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ những đơn vị đã bảo đảm tự chủ tài chính).

+ Phần đầu có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

+ Hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học).

+ Hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như: Y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

- Đến năm 2025:

+ Tiếp tục giảm tối thiểu bình quân 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

+ Phần đầu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần.

+ Tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Đến năm 2030:

+ Phần đầu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

+ Giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

+ Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận ở các cấp, các ngành, các đơn vị sự nghiệp và toàn xã hội trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công.

2. Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, từng lĩnh vực theo nguyên tắc: (1) Một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm mạnh đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; (2) Cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả; (3) Đẩy mạnh xã hội hoá, chuyển các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác đủ điều kiện thành công ty cổ phần; (4) Trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu).

Việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

2.1. Đối với lĩnh vực giáo dục mầm non, phổ thông:

Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, phổ thông gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học một cách hợp lý; thu gọn lại các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2.2. Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp:

Rà soát, sáp nhập các trường trung cấp vào trường cao đẳng; thực hiện trên địa bàn tỉnh chỉ còn một đầu mối đào tạo nghề công lập.

2.3. Đối với lĩnh vực y tế:

- Sáp nhập các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng cấp tỉnh thành trung tâm phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh.

- Thực hiện thống nhất mô hình mỗi huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng, bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; trung tâm trực tiếp quản lý trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực (nếu có). Rà soát, sắp xếp hợp lý các phòng khám đa khoa khu vực; nghiên cứu, sắp xếp lại các trạm y tế xã theo hướng nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể không thành lập trạm y tế xã.

2.4. Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ:

Sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành 01 đơn vị.

2.5. Đối với lĩnh vực văn hoá, thể dục, thể thao:

Hợp nhất Trung tâm Văn hoá và Đoàn nghệ thuật tỉnh thành một đầu mối; sáp nhập các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành một đầu mối.

2.6. Đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông:

Tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp về thông tin và truyền thông, nâng cao năng lực hoạt động để đáp ứng yêu cầu phục vụ quản lý nhà nước.

2.7. Sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác:

- Chuyển mạnh các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác có đủ điều kiện thành công ty cổ phần. Tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp kinh tế hoạt động không hiệu quả.

- Về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: Sắp xếp lại, giảm đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp. Hợp nhất trạm chăn nuôi và thú y, trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, khuyến ngư,... cấp huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về phòng nông nghiệp (hoặc phòng kinh tế) cấp huyện. Sáp nhập các cơ quan tương ứng ở cấp tỉnh, đưa chức năng quản lý nhà nước của các cơ quan này về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn các ban quản lý rừng phòng hộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.

3. Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Đổi mới cơ chế xác định và giao biên chế theo hướng quản lý, giám sát chặt chẽ biên chế của các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên. Thí điểm việc thi tuyển và thực hiện thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức hằng năm theo quy định hiện hành để đưa ra khỏi đội ngũ những người có 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp.

- Tổ chức phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỉ lệ ít nhất 65%. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ này.

- Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ, phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm về số lượng lãnh đạo cấp phó. Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời phải có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất. Trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

- Đổi mới cơ chế, phương thức tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (bao gồm cả cán bộ quản lý). Thực hiện chính sách thu hút nhân tài, thu hút đội

ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Bố trí, sắp xếp, có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

4. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công.

- Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp. Kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hoá cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn.

- Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần.

- Đẩy mạnh việc thực hiện tự chủ, xã hội hóa, trước hết là các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở y tế ở các địa bàn có khả năng xã hội hóa cao.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động.

5. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- rà soát, sắp xếp hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến.

- Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị. Ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu. Tăng cường giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện kiểm định, đánh giá và xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Hoàn thiện cơ chế tài chính.

- Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi từ phí sang thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công theo hướng Nhà nước quy định khung giá dịch vụ, từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách. Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước, giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy.

- Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước. Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hoá, nghệ thuật dân gian truyền thống; bảo trợ xã hội và chăm sóc người có công,...) và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người.

Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện cơ chế giao vốn, tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về tài chính và tài sản công của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ khác nhau về tài chính. Đối với đơn vị đã tự chủ về tài chính, được trả lương theo kết quả hoạt động. Đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, thực hiện trả lương theo ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp theo quy định hiện hành; đối với phần tăng thu, tiết kiệm chi, được trích lập các quỹ bổ sung thu nhập và phát triển hoạt động sự nghiệp. Các đơn vị được giao tự chủ tài chính ổn định từ 3 đến 5 năm theo phương án thu, chi tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các đơn vị được Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động, cần đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán chi.

- Đối với đơn vị đã tự chủ về tài chính, được tính chi phí tiền lương theo doanh thu hoặc quỹ lương khoán trong chi phí hợp lệ để tính thuế thu nhập.

- Bảo đảm nguồn kinh phí để giải quyết chính sách đối với những người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế. Đối với công chức, viên chức làm việc trong đơn vị tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, kinh phí lấy từ nguồn thu sự nghiệp của đơn

vị. Đối với công chức, viên chức làm việc trong đơn vị do ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần hoặc bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thì lấy từ nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị. Trường hợp kinh phí của đơn vị không đủ thì ngân sách nhà nước bổ sung theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

8. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Các cấp uỷ và tổ chức đảng phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Ban hành quy định về vai trò và chức năng lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Phát huy vai trò của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội đối với tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc tỉnh quán triệt, học tập, triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong tỉnh; xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh sát với yêu cầu thực tiễn của địa phương, đơn vị.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh phối hợp với UBND tỉnh rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan và giám sát việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động.

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động với lộ trình và phân công trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện phù hợp với điều kiện cụ thể của từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị. Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách có liên quan; thực hiện nghiêm túc việc tinh gọn đầu mối, tinh giản biên chế theo quy định. Định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các ban đảng tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động và kết quả thực hiện đến các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

5. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động và giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động.

6. Các ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW (B/c),
- Văn phòng TW Đảng,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu: VPTU.



Giàng Páo Mỹ